TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2025/QĐCNHGT-DS	*Tuyên Quang, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Đỗ Thị N, bà Vũ Thị Tuyết H và ông Lê Chí H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tiền đề ngày 28 tháng 5 năm 2025 của bà Đỗ Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Đỗ Thị N; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx; địa chỉ: Số nhà x, phố Y, tổ x, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

- Người bị kiện: Bà Vũ Thị Tuyết H; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx; địa chỉ: Tổ x, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Chí H; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx; địa chỉ: Tổ x, phường H, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 8 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 8 năm 2025, cụ thể như sau:

Bà Vũ Thị Tuyết H có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị N số tiền gốc tính đến ngày 14/8/2025 là 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng).

Về thời hạn trả tiền:

- Từ ngày 01/6/2025 đến ngày 31/12/2025, hàng tháng bà Vũ Thị Tuyết H phải trả cho bà Đỗ Thị N số tiền gốc là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

- Từ ngày 01/01/2026, hàng tháng bà Vũ Thị Tuyết H phải trả cho bà Đỗ Thị N số tiền gốc là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi trả hết nợ.

Bà Vũ Thị Tuyết H không phải trả lãi cho bà Đỗ Thị N đối với khoản nợ gốc nói trên. Bà Vũ Thị Tuyết H và bà Đỗ Thị N thống nhất để bà Vũ Thị Tuyết H thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ, không yêu cầu ông Lê Chí H liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND KV4 - Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Khánh Phương